TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 18-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Đông;

2/ Ông Ngô Văn Đơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 05/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 04/03/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huynh Hoang H**, sinh năm 1992, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKHKTT: Số A, Đại lộ Bình Dương, Tổ 15, Khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Huỳnh Công T và bà Hứa Thị Ngọc B; vợ tên Huỳnh Thị Kiều M (đã ly hôn) và có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 10/02/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 31/2023/QĐ-TA với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 29/9/2023.

Nhân thân:

- Ngày 21/10/2010, bị Tòa án nhân tỉnh Bình Dương tuyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2010/HSST.

- Ngày 07/12/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay thành phố Thuận An) tuyên phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung

2009, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 321/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2015.

Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 23/10/2023 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Thi V, sinh năm 1998; địa chỉ: Số X, đường H, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huynh Hoang H là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19/10/2023, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, không có biển số chạy đến phòng trọ của người bạn tên V1 (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể), địa chỉ tại Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi nhưng V1 không ở phòng trọ. Tại đây, H gặp Q và Q có nhờ H chở đến chợ B, địa chỉ tại Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; H đồng ý và H điều khiển xe mô tô chở Q đi đến chợ Bình Điềm. Khi cả hai đi ngang qua tiệm Makeup HH, địa chỉ tại đường hẻm chợ B, Q nhìn thấy trước cửa tiệm có 01 xe mô tô, nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72 của chị Thi V nên Q kêu H dừng xe. Lúc này, H hiểu ý của Q là kêu H đứng cảnh giới cho Q thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 48H1-248.72 nên H điều khiển xe mô tô quay đầu lại đứng cách đó khoảng 05 mét để cảnh giới còn Q đi đến xe mô tô, biển số 48H1-248.72 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi lấy trộm được xe mô tô, biển số 48H1-248.72, H và Q đi tìm người bạn tên T để nhờ T cầm cố xe mô tô vừa lấy trộm được. Sau đó, Tài giới thiệu một người tên B để cầm chiếc xe trên. T và B đi cầm xe mô tô, biển số 48H1-248.72. Khoảng 30 phút sau, B gọi điện báo cho Q biết là đã cầm được xe mô tô trên với giá 8.000.000^{đ} (tám triệu đồng) và B quay về đưa cho Q số tiền 8.000.000^{đ} (tám triệu đồng); Q đưa cho Tài và B 500.000^{đ} (năm trăm nghìn đồng); đưa cho H 2.000.000^{đ} (hai triệu đồng) số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, không có biển số sau khi thực hiện hành vi H đã bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) với giá 900.000^{đ} (chín trăm nghìn đồng).

Sau khi phát hiện bị mất trộm xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72, chị V đã trích xuất camera xem lại thì phát hiện: Khoảng 11 giờ 57 phút ngày 19/10/2023, có hai người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, không có biển số; người điều khiển xe mô tô đội mũ bảo hiểm màu đen, áo sơ mi kẻ sọc, quần Jean dài, trên cánh tay phải có hình xăm; người đàn ông ngồi sau xe có đội mũ lưỡi trai màu cam, đeo khẩu trang, mặc áo màu xanh. Sau khi hai người đàn ông trên dựng xe trước của tiệm Makeup HH, người đàn ông ngồi phía sau đi đến xe mô tô biển số 48H1-248.72 của chị V và thực hiện hành vi trộm xe mô tô trên, rồi cả hai điều khiển xe mô tô rời đi. Cùng ngày 19/10/2023, chị V trình báo Công an phường Phú Hòa sự việc nêu trên và cung cấp 01 USB có chứa video nội dung nêu trên. Đến ngày 23/10/2023, chị V nhận được điện thoại từ một người đàn ông tên B có số thuê Bo 0977.321.956 với nội dung kêu chị V vào khoảng trưa ngày 24/10/2023 đi đến tiệm rửa xe tên Hoàng Anh của anh Nguyễn Hoàng H , sinh năm 1987, cư trú tại số X, Khu phố 7, phường DH, thành phố T, tỉnh Bình Dương để nhận lại xe. Sau đó, chị V đi tới địa chỉ nêu trên theo hướng dẫn của người đàn ông tên B thì nhìn thấy xe

mô tô, biển số 48H1-248.72 trong tiệm rửa xe của anh H và nhận lại xe. Cùng ngày 24/10/2023, chị V giao nộp xe nêu trên cho Công an phường Phú Hòa để giải quyết vụ án nêu trên.

Quá trình làm việc, anh Nguyễn Hoàng H khai: Trong lúc anh H đang làm việc tại tiệm rửa xe thì có 02 thanh niên điều khiển 02 xe mô tô (không nhớ rõ nhãn hiệu và biển số) đến gặp và gửi lại cho anh H xe mô tô, nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký mang tên Thi V tại tiệm rửa xe và cho biết sẽ có người có tên trong Giấy chứng nhận xe đến lấy và anh H đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/10/2023, Huynh Hoang H đến Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Công an phường Phú Hòa chuyển hồ sơ và đối tượng Huynh Hoang H cùng 01 USB, 01 xe mô tô biển số 48H1-248.72 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 48H1-248.72 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 328/KL-HĐĐGTS ngày 26/10/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: Xe mô tô, nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72, trị giá: 31.000.000^{đ} (B mươi mốt triệu đồng).

Ngày 04/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô, nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô biển số 48H1-248.72 cho chị Thi V. Chị V không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Đối với các đối tượng tên Q , B và Tài: quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-HS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Huynh Hoang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huynh Hoang H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huynh Hoang H mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huynh Hoang H đã khai nhận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 19/10/2023, tại khu vực trước tiệm Makeup HH địa chỉ tại Khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Huynh Hoang H đã cùng với đối tượng tên Q (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu xanh-đen, biển số 48H1-248.72, trị giá 31.000.000đ (B mươi mốt triệu đồng) của bị hại Thi V để đem đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Tài sản đã được thu hồi, trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Đối với các đối tượng tên Q , B và T do quá trình điều tra chưa xác định nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Huynh Hoang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huynh Hoang H 02 (hai) năm 03 (B) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2023.

2/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Huynh Hoang H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nga